

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HSST
Ngày : 25/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thanh Nga;

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Điều K D, sinh năm: 1999, tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12, dân tộc: Châu Mạ; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điều K M và con bà Triệu Thị S; Vợ: Điều Thị M, con có 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà Điều Thị M, sinh năm: 2002

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7 năm 2020, Điều K D qua kênh thông tin trên trang mạng xã hội Youtube thấy có người đăng tải videoclip bán bộ phận búa đập (bộ phận búa kim hỏa) của súng nên đã gọi điện thoại liên hệ đến số điện thoại gắn trên videoclip của Youtube hỏi mua bộ phận búa đập và được một người đàn ông nói giá là 3.000.000 đồng, Điều K D đồng ý và cung cấp số điện thoại để nhận hàng. Khoảng một tuần sau, Điều K D nhận được một hộp cattong bên trong là bộ phận búa đập của súng và thanh toán cho người giao hàng số tiền là 3.000.000 đồng. Khi nhận được hàng, K D mang về nhà mở ra kiểm tra thì thấy bên trong

có một gói được bọc kín bằng bọc nylon màu trắng bên trong là bộ phận búa đập của súng, sau đó đem cất giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ. Đến tháng 7 năm 2021, K D đã lấy một thanh sắt hình trụ tròn có đường kính khoảng hơn 03cm, dài khoảng 30cm để làm bộ phận nòng súng, K D nung thanh sắt lên đến khi nóng đỏ dùng thêm một thanh sắt hình trụ tròn có đường kính khoảng gần 01m, đặt thanh sắt không nung vào giữa và dùng búa đập thanh sắt không nung để lực tác động tạo phần lõm bên trong để thành nòng súng hoàn chỉnh. Sau khi có nòng súng hoàn chỉnh, K D đặt một thanh sắt vừa bằng bên trong nòng súng và tiếp tục nung, dùng búa đập để kéo dài phần nòng súng ra được một nòng súng dài khoảng 60 cm. Khoảng tháng 3/2022, K D tiếp tục lấy một khúc gỗ hình trụ tròn có đường kính khoảng 20 cm và dài khoảng 50 cm để đục thành phần báng súng, sau đó dùng ốc vít để cố định các bộ phận nòng súng, búa đập, báng súng lại với nhau và được một khẩu súng hoàn chỉnh dài khoảng 103 cm và quấn lại bằng thun màu đen.

Quá trình làm thuê ở các vườn điều, K D đã nhặt được 10 vỏ đạn có đường kính 1,1cm, dài từ 03 đến 04cm và mang về cất giấu tại chỗ ở của K D. Khoảng 3/2023, K D xem trên trang mạng xã hội Youtube thấy có videoclip bán thuốc nổ và kíp nổ nên K D đã liên hệ đến số điện thoại được gắn trên videoclip của Youtube đặt mua 100 gram thuốc nổ và 60 kíp nổ với số tiền là 1.150.000 đồng. Khoảng 04 ngày sau, K D nhận được hàng và thanh toán cho người giao hàng số tiền 1.150.000 đồng. K D mở gói hàng ra thấy bên trong có chứa thuốc nổ màu đen và kíp nổ màu vàng. K D đã sử dụng thuốc nổ và kíp nổ một đến hai lần thì thấy thuốc nổ cháy và kíp nổ có phát nổ. Sau đó, K D đã lấy chì ở lưới đánh cá đem về nung nóng và đổ vào lon cá hộp với độ dày khoảng 0,5cm, dùng kéo cắt thành các hình khác nhau nhỏ bằng đầu đũa và lấy vỏ đạn nhét lần lượt các bộ phận từ đáy lên vào trong vỏ đạn lần lượt kíp nổ, thuốc nổ, giấy mỏng rồi dùng cây để nhồi chặt lại, sau khi nhồi chặt thì K D tiếp tục cho chì đến khi đầy vỏ đạn, rồi tiếp tục cho một lớp giấy mỏng và cuối cùng là miếng gỗ dạn nứt để bịt kín lại phần đầu của vỏ đạn và các vật liệu bên trong không rơi ra ngoài để thành 10 viên đạn để sử dụng cho khẩu súng K D đã chế tạo trước đó. Khi chế tạo được súng và đạn, K D đem cất giấu dưới gầm giường, trong phòng ngủ của K D tại thôn 1, xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Đến tháng 06/2023, K D đem súng và đạn đi đến khu vực vườn điều gần chỗ ở của K D để bắn thử 03 phát với 03 viên đạn, mỗi lần nạp 01 viên đạn và bắn khi bắn đạn phát ra tiếng nổ, đạn chì bay ra ngoài, vỏ đạn trong nòng súng, mỗi lần bắn xong lấy vỏ đạn ra và tiếp tục nạp đạn cho 02 lần bắn tiếp theo. Ngày 10/6/2023, K D tiếp tục đem súng, đạn đi săn trong khu vực rừng đặc dụng thuộc địa giới hành chính hành chính xã Phước Cát 2, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng do Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên quản lý thì bị lực lượng kiểm lâm phát hiện, thu giữ khẩu súng và đạn của K D. Quá trình chế tạo hoàn thiện thành 01 khẩu súng và chế tạo 10 viên đạn để sử dụng với khẩu súng, K D không nói cho bất kỳ ai, không ai nhìn thấy, phát hiện, không có ai tham gia giúp sức cùng K D.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 01 (một) khẩu súng tự chế, không có nhãn hiệu dài 103cm;

- 07 (bảy) viên đạn gồm: 06 viên đạn cùng có chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm; 01 viên đạn có chiều dài 3cm, đường kính 1,1cm;

- 03 vỏ đạn gồm: 02 vỏ đạn cùng có chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm; 01 vỏ đạn có chiều dài 2,6cm, đường kính 1,1cm.

Tại Kết luận giám định số 4127/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01(một) khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và **là vũ khí quân dụng**, thuộc loại súng chế tạo thủ công bắn đạn ghém; không phải là súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao; không có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự vũ khí quân dụng.

- 07 (bảy) viên đạn gửi giám định là đạn ghém, có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và **là vũ khí quân dụng**; không phải là súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao; không có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Có khả năng gây sát thương, nguy hại có tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự vũ khí quân dụng”.

- 03 vỏ đạn gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao; không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao. Không có khả năng gây sát thương, nguy hại có tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSLĐ-P1 ngày 22/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Điều K D về tội “Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Điều K D khai nhận từ tháng 7 năm 2020 đến tháng 3/2022 qua kênh thông tin trên trang mạng xã hội Youtube, Điều K D đã đặt mua bộ phận búa đập (búa kim hóa) của súng với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, Điều K D đã sử dụng các đồ vật gồm: các thanh sắt hình trụ tròn, khúc gỗ hình trụ tròn để chế tạo thành các bộ phận nòng súng, báng súng và dùng ốc vít để cố định các bộ phận nòng súng, búa đập, báng súng lại với nhau lắp ráp thành một khẩu súng hoàn chỉnh có chiều dài từ cuối bằng súng đến nút nòng súng là 103cm. Ngoài ra, khoảng 3/2023, K D đặt mua 100 gram thuốc nổ và 60 kíp nổ với số tiền là 1.150.000 đồng trên mạng Youtube, sau đó Điều K D dùng các đồ vật gồm: 10 vỏ đạn, chỉ ở lưới đánh cá, kíp nổ, thuốc nổ, giấy mỏng, miếng gỗ dạn nứt để chế tạo thành 10 viên đạn. Vào tháng 06/2023, Điều K D đem súng và đạn đi bắn thử 03 phát với 03 viên đạn tại khu vực vườn điều gần chỗ ở của mình, sau đó tiếp tục đem về cất giấu tại nhà ở thôn 1, xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Đến ngày 10/6/2023, K D đem súng, đạn đi săn trong khu vực rừng đặc

dụng thuộc địa giới hành chính hành chính xã Phước Cát 2, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng do Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên quản lý thì bị lực lượng kiểm lâm phát hiện và thu giữ. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Người làm chứng là bà Điều Thị M xác nhận lời khai của bị cáo là hoàn toàn đúng, bà không biết việc bị cáo D chế tạo, tàng trữ, sử dụng súng trong nhà cho đến khi cơ quan Công an đến làm việc bà mới hay biết sự việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Điều K D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Hành vi xâm nhập vào vườn quốc gia Cát Tiên trái phép đã bị Hạt kiểm lâm vườn quốc gia Cát Tiên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vi phạm các quy định chung của nhà nước về bảo vệ rừng” với số tiền 1.250.000 đồng không được tính là tiền sự khi xét xử vụ án, đại diện Viện kiểm sát rút một phần đề nghị đối với bị cáo D về tiền sự. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 304, Điều 65, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Điều K D từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) khẩu súng không có nhãn hiệu, chiều dài tính từ cuối bang súng đến mút nòng súng là 103 cm; 05 viên đạn cùng chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm; 01 viên đạn dài 3cm, đường kính 1,1cm; 02 vỏ đạn cùng chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm và 01 vỏ đạn chiều dài 2,6cm, đường kính 1,1cm là vũ khí quân dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:* Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, Tại Kết luận giám định của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: bị cáo có hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng 01 khẩu súng tự chế có chiều dài là 103 cm và 07 viên đạn là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Sau khi bị cáo chế tạo đã cất giấu tại nhà của mình nhằm mục đích đi săn. Đến ngày 10/6/2023, K D đem súng, đạn đi săn trong khu vực rừng đặc dụng thuộc địa giới hành chính hành chính xã Phước Cát 2, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng do Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Cát Tiên quản lý thì bị lực lượng kiểm lâm phát hiện và thu giữ súng và đạn. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự biết hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng súng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, động cơ mục đích thực hiện tội phạm là nhằm để săn bắt động vật rừng trái phép. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo:* Xét hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng nào tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đồng thời xét tính chất của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương và gia đình cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo Điều K D theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Qua quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa thể hiện bị cáo có nơi cư trú ổn định; làm nghề nông, thu nhập thấp nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 304 Bộ luật Hình sự.

[7] Do bị cáo Điều K D tìm và đặt mua các bộ phận búa đập (kim hỏa), kíp nổ, thuốc nổ trên mạng Internet và nhận hàng qua dịch vụ giao hàng nhanh, thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt nên quá trình điều tra không xác định được đối tượng bán bộ phận búa đập (kim hỏa), kíp nổ, thuốc nổ cho Điều K D là ai, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo đúng quy định. Vì vậy, không xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Quá trình bị cáo Điều K D chế tạo, tàng trữ, sử dụng, súng, đạn không cho ai biết và không có ai tham gia cùng, bà Điều Thị M (là vợ của Điều K D) cũng không biết Điều K D chế tạo, sử dụng súng, đạn và cất giấu súng, đạn tại chỗ ở của hai vợ chồng tại Thôn 1, xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước nên không có căn cứ để xem xét xử lý hình sự đối với bà Điều Thị M.

Việc bị cáo D vào xâm nhập vào vườn quốc gia Cát Tiên trái phép đã bị Hạt kiểm lâm vườn quốc gia Cát Tiên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vi phạm các quy định chung của nhà nước về bảo vệ rừng” với số tiền 1.250.000 đồng và bị cáo đã chấp hành nộp phạt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Biện pháp tư pháp*:

Đối với 01 (một) khẩu súng không có nhãn hiệu, chiều dài tính từ cuối bang súng đến mút nòng súng là 103 cm; 05 viên đạn cùng chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm; 01 viên đạn dài 3cm, đường kính 1,1cm; 02 vỏ đạn cùng chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm và 01 vỏ đạn chiều dài 2,6cm, đường kính 1,1cm là vũ khí quân dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo quy định pháp luật.

[9] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Điều K D phạm tội “Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Điều K D 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 25/01/2024).

Giao bị cáo Điều K D cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 (một) khẩu súng không có nhãn hiệu, chiều dài tính từ cuối bang súng đến nút nòng súng là 103 cm; 05 viên đạn cùng chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm; 01 viên đạn dài 3cm, đường kính 1,1cm; 02 vỏ đạn cùng chiều dài 4cm, đường kính 1,1cm và 01 vỏ đạn chiều dài 2,6cm, đường kính 1,1cm để tiếp tục giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng (*Theo biên mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 24/10/2023 giữa cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Lâm Đồng và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lâm Đồng*).

Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Điều K D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- Công an huyện Cát Tiên;
- Chi cục THA dân sự huyện Cát Tiên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hiền